

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2022/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T;

Địa chỉ: Xóm X, xã KC, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T.

Nơi ĐKNKTT: Khu A, xã BN, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Tạm trú tại: Tiểu khu A, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Đức T nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Đức T có 01 con chung: Cháu Nguyễn Huy H; sinh ngày: 17/10/2020.

Giao cháu Nguyễn Huy H; sinh ngày: 17/10/2020 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục đến khi cháu trưởng thành.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: AA/2021/0002037, ngày 17/10/2022. Hoàn trả lại chị Lê Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND h.Thuận Châu (2 bản);
- Chi cục THADS H.Thuận Châu;
- UBND xã BN, h. Lâm Thao, t. Phú Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Thị Hương